TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đinh Công Ó
2. Bà Lý Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Khánh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo: **Đinh Văn T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 10 năm 1987; Nơi cư trú: Bản N, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn A, sinh năm 1963, con bà Đinh Thị B, sinh năm 1960; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

- Bị hại:

1. Cháu Đinh Mạnh C, sinh năm 2009 (đã chết); Nơi cư trú: Bản DL, xã T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh Đinh Văn D, sinh năm 1982 (là bố đẻ của bị hại); Nơi cư trú: Bản DL, xã T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

2. Anh Đinh Văn D, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Bản DL, xã T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

3. Anh Đinh Văn E, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Bản DL, xã T, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Đinh Văn A, sinh năm 1963 và bà Đinh Thị B, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Bản N, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 04/8/2016, Đinh Văn T đến nhà Đinh Văn F (trú tại: Bản N, xã G, huyện Phù Yên) ăn cơm uống rượu. Trong lúc uống rượu thì có Đinh Văn G, Lò Văn H, Đinh Văn I, Đinh Văn J, Đinh Văn K (đều trú tại: Bản N, xã G, huyện Phù Yên). Đến khoảng 21 giờ 30 phút, cùng ngày T một mình điều khiển chiếc xe mô tô BKS: 26D1-079.10 *(T không có giấy phép lái xe)*, không đội mũ bảo hiểm đi từ bản N đến thị trấn Phù Yên chơi. Khi T điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường Km 378 +450, Quốc lộ 37 thuộc địa phận bản Đ, xã TP, huyện Phù Yên, không làm chủ tốc độ và tay lái đã điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi rồi đâm vào chiếc xe mô tô BKS: 26D1-181.34 do Đinh Văn D điều khiển đi ngược chiều, chở phía trước là cháu Đinh Mạnh C *(là con trai của D)* và chở phía sau là anh Đinh Văn E. Hậu quả: Đinh Văn T, cháu Đinh Mạnh C, anh Đinh Văn D và anh Đinh Văn E đều ngã xuống đường bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện. Sau đó cháu C đã tử vong, anh D, anh E và T bị thương nặng phải điều trị tại Bệnh viện Việt Đức – Hà Nội.

Kết quả khám nghiệm hiện trường hồi 08 giờ 30 phút ngày 05/8/2016: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng có độ dốc khoảng 7% theo hướng xã G về hướng thị trấn Phù Yên tại Km 387+450, QL 37 thuộc địa phận bản Đ, xã TP, huyện Phù Yên. Mặt đường được dải nhựa áp phan bằng phẳng rộng 5,8m, hai bên có lề đường, lề đường phải rộng 0,90m, lề đường trái rộng 1,30m tiếp giáp là rãnh thoát nước rộng 1,10m, sâu 0,1m.

Tại hiện trường để lại: Trên mặt đường trái có vết cày (vết 2) đứt quãng hình sin ở dạng trượt trên bề mặt đường dài 17,89m, rộng 0,5cm. Tâm đầu vết hướng G cách mép đường trái 1,40m và cách tâm đầu hướng G của vết cày số 1 tại vị trí số 3 là 1,21m. Tâm đầu vết hướng thị trấn Phù Yên bị cạnh ngoài của bàn để chân trước xe mô tô BKS: 26D1-079.10 đè lên và cách mép đường bên trái là 5,77m, lớp bột đá trên bề mặt của vết bị đẩy dồn hướng thị trấn Phù Yên.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream có BKS: 26D1-097.10: Mặt trước bên ngoài, đầu ống giảm sóc bên trái có vết mài trượt không rõ hình, trên diện rộng (4,5 x 1,3)cm, sâu 0,2cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm vết cách mặt đất 25cm. Cánh yếm phía bên trái vỡ nứt thành nhiều mảnh, bị rơi rời. Cần đạp sang số phía trước bị cong từ trước ra sau, từ phải sang trái, thanh sắt bắt giữ cần sang số cong về sau so với vị trí ban đầu 05cm. Thanh sắt bàn đạp chân phía trước bên trái bị cong từ trước ra sau so với vị trí ban đầu 13cm. Mặt phía trước bên ngoài bưởng máy có nhiều vết mài trượt không rõ hình, chiều hướng từ trước ra sau, trên diện rộng (07x2,5)cm. Kính đèn pha, bóng đèn pha, cụm đèn xi nhan bên trái phía trước, vỏ nhựa ốp bị vỡ, nứt nhiều chỗ không rõ hình dài (20x14)cm. Hệ thống đèn pha, xi nhan không còn sử

dụng được. Cần gương bên trái bị cong hình số 8, trên bề mặt bị mài xước lớp mạ sắt. Tay lái bên trái bị cong từ trước ra sau so với vị trí ban đầu 04cm. Nhựa ốp phía sau cụm đồng hồ công tơ mét bị vỡ rời trên diện (15x02)cm. Nhựa ốp mặt phía trước của xe bị gẫy, rơi rời. Đầu mút tay phanh bên trái, cục sắt bắt giữ tay ga bên phải có bám dính nhiều đất màu đỏ. Mặt phía ngoài bên dưới bàn đạp phanh có vết mài trượt, hướng từ trước ra sau diện rộng (03x2,5)cm. Thanh sắt bàn đạp chân phải bị cong từ trước ra sau, cong ra khỏi vị trí bán đầu là 08cm. Cao su để chân, mặt ngoài phía trước bị rách trên diện (3,5x03)cm lộ rõ thanh sắt bị mài xước trên diện (01x1,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream có BKS 26D1-181.34: Vành xe cong, móp méo biến dạng, điểm cong sâu tì sát vào trục bên trái, toàn bộ 1/2 vành mặt phía trước và nan hoa biến dạng. Lốp, xăm trước bật ra khỏi vành, xăm vỡ thủng nhiều lỗ trên diện rộng (24x04)cm. Má lốp bên trái theo chiều tiến và 1/2 trên hoa lốp trái có vết trượt xước trên lớp cao su có kích thước (29x06)cm chiều hướng từ phải sang trái, trước ra sau. Đầu trên của hai ống giảm sóc phía trước bị cong từ trước về sau, từ phải sang trái, cách đầu máy là 02m. Máy ơ bên trái bánh phía trước tại điểm cong của vành đập vào bị vỡ dài 14cm, cắm thủng vào vành. Chắn bùn phía trước, sau của bánh trước, nhựa ốp phía trước, cánh yếm bên trái, phải. Nhựa ốp phía trước cụm đèn pha, cụm đèn pha bị vỡ nứt nhiều chỗ, bị rơi ra khỏi vị trí, gương bên trái vỡ rời khỏi vị trí. Bàn đạp bên trái phía trước bị cong từ trước ra sau, so với vị trí ban đầu 07cm. Cao su để chân bị rách bật ra lộ thanh sắt, bám dính nhiều đất màu đỏ. Mặt ngoài đầu trục của bánh trước bên trái có vết mài trắng trên lớp sắt có kích thước 1,3cm, chiều hướng từ trước ra sau, trên mặt có bám dính bột màu trắng.

Vào hồi 11 giờ 40 phút ngày 05/8/2016 tại Bệnh viện đa khoa khu vực Phù Yên. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Phù Yên đã tiến hành khám nghiệm tử thi cháu Đinh Mạnh C.

Hồi 23 giờ 59 phút ngày 04/8/2016, tại Bệnh viện đa khoa Phù Yên đã tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở đối với Đinh Văn D. Hồi 00 giờ 15 phút ngày 05/8/2016, tại Bệnh viện đa khoa Phù Yên đã tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở đối với Đinh Văn T. Kết quả không đo được nồng độ cồn của Đinh Văn D, Đinh Văn T do đang đặt ống nội khí quản để cấp cứu.

Ngày 05/8/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã ra Quyết định số 113 trưng cầu Phòng PC 54 Công an tỉnh Sơn La giám định nguyên nhân chết của cháu Đinh Mạnh C. Tại bản kết luận giám định số 38 ngày 23/8/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Nguyên nhân chết của Đinh Mạnh C là do chấn thương sọ não, vỡ xương trán trái, dập não do tai nạn giao thông*.

Ngày 26/9/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã ra Quyết định số 209 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Đinh Văn D. Tại kết luận giám định pháp y về thương

tích số 107 ngày 29/9/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đinh Văn D do thương tích gây nên là 49%*.

Ngày 27/9/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã ra Quyết định số 210 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ phần trăm thương tích của Đinh Văn T. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 108 ngày 05/10/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: *Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đinh Văn T do thương tích gây nên là 53%*.

- Ngày 10/10/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định mức độ tổn hại sức khỏe đối với Đinh Văn E. Đinh Văn E có đơn từ chối đi giám định với lý do sức khỏe đã bình thường.

- Ngày 15/12/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tạm dừng việc kiểm tra xác minh do Đinh Văn T bị thương tích nặng, chưa tỉnh táo, không nhớ được vụ việc tai nạn giao thông xảy ra, chưa tiến hành lấy lời khai được.

- Ngày 21/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phục hồi việc giải quyết nguồn tin tội phạm.

Cáo trạng số: 74/CT-VKS ngày 25/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên Quyết định truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 nay là tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 nay là tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 nay là điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015 và các điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Đinh Văn T 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đinh Văn T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS mang tên Đinh Văn T; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, có BKS: 26D1-079.10.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đinh Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, 585, 591, ghi nhận việc bị cáo Đinh Văn T đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất về tinh thần và chi phí điều trị cho cháu Đinh Mạnh C, anh Đinh Văn D với số tiền 60.000.000đ *(Sáu mươi triệu đồng)* và bồi thường chi phí điều trị cho anh Đinh Văn E với số tiền 6.000.000đ *(Sáu triệu đồng)*. Ghi nhận việc các bị hại không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự thêm khoản nào khác.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra, không có ý kiến gì tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Những bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc mà bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với đơn trình báo của bị hại; biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ; kết quả khám nghiệm hiện trường; kết quả khám nghiệm phương tiện; kết quả đo nồng độ cồn trong khí thở; kết quả khám nghiệm tử thi; Kết luận giám định pháp y về tử thi; lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Đinh Văn T không có giấy phép lái xe theo quy định. Ngày 04/8/2016, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS: 26D1-079.10, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, lấn sang đường bên trái 1,5m và gây tai nạn dẫn đến hậu quả cháu Đinh Mạnh C tử vong và gây tổn thương cho cơ thể bị hại Đinh Văn D với tỷ lệ 49%, đã vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 8 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 nay là tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định mức hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, tính mạng, sức khỏe của người khác, do đó cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết được giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, hiện nay sau khi tai nạn xảy ra, sức khỏe bị cáo không ổn định do chấn thương và thương tật nặng nhưng bị cáo vẫn là lao động duy nhất trong gia đình. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, giúp bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau và thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung (cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: bị cáo Đinh Văn T không có chức vụ, quyền hạn, không hành nghề lái xe, vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 590, 591 Bộ luật dân sự.

Đối với việc bị cáo đã tự nguyện đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất bồi thường chi phí mai táng, tổn thất về tinh thần và chi phí điều trị cho cháu Đinh Mạnh C, anh Đinh Văn D với số tiền 60.000.000đ *(Sáu mươi triệu đồng)* và bồi thường chi phí điều trị cho anh Đinh Văn E với số tiền 6.000.000đ *(Sáu triệu đồng),* bị cáo đã bồi thường xong. Xét sự thỏa thuận tthống nhất trên là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

Đối với việc các bị hại, không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường dân sự thêm khoản nào khác, xét là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

Đối với việc ông Đinh Văn A, bà Đinh Thị B đã tự nguyện bỏ ra số tiền 66.000.000đ *(Sáu mươi sáu triệu đồng)* để bồi thường thay cho bị cáo, ông bà không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi hoàn khoản tiền trên, xét là tự nguyện, đúng pháp luật do đó cần được ghi nhận.

[6] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đinh Văn T, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS mang tên Đinh Văn T cần trả lại cho bị cáo Đinh Văn T

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đinh Văn T là vật không có giá trị, cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, có BKS: 26D1-079.10, là công cụ phương tiện phạm tội. Xét chiếc xe do bố mẹ bị cáo mua, là tài sản chung của gia đình bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đối với việc bị cáo Đinh Văn T sử dụng giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp (giấy phép giả), vi phạm điểm a, khoản 5 Điều 21 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Đến nay đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính đối với Đinh Văn T về hành vi sử dụng Giấy phép lái xe không do cơ quan có thẩm quyền cấp. Do đó không đề cập đến việc giải quyết.

Đối với Đinh Văn D khi điều khiển xe mô tô đã chở quá số người quy định vi phạm vào điểm l khoản 3 Điều 6 Nghị định 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Đến nay đã hết thời hiệu xử lý vi phạm hành chính về hành vi chở theo 02 (hai) người trên xe. Do đó không đề cập đến việc giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 nay là điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/9/2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 590, 591 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc bị cáo và các bị hại đã tự nguyện đã tự nguyện thỏa thuận, thống nhất bồi thường chi phí mai táng, tổn thất về tinh thần và chi phí điều trị cho cháu Đinh Mạnh C, anh Đinh Văn D với số tiền 60.000.000đ *(Sáu mươi triệu đồng)* và bồi thường chi phí điều trị cho anh Đinh Văn E với số tiền 6.000.000đ *(Sáu triệu đồng)* và không có yêu cầu đề nghị gì thêm về phần bồi thường dân sự.

Ghi nhận việc ông Đinh Văn A, bà Đinh Thị B đã tự nguyện bỏ ra số tiền 66.000.000đ *(Sáu mươi sáu triệu đồng)* để bồi thường thay cho bị cáo, ông bà không yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi hoàn khoản tiền trên.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đinh Văn T; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS mang tên Đinh Văn T; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, có BKS: 26D1-079.10.

Tịch thu, tiêu hủy 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đinh Văn T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 82/BB-GNVC ngày 30/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/9/2021).

Buộc bị cáo Đinh Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị hại, người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- CQ hồ sơ nghiệp vụ
Công an huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ (nếu có);
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Anh Đức